

Bản án số: 41/2018/HS-PT
Ngày 06- 6- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Thanh Chín.

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Cường và bà Đoàn Thị Thanh Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương- Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Trung Dũng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06/6/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 20/2018/TLPT-HS ngày 26/02/2018, đối với bị cáo Trương T do có kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2018/HS-ST ngày 11/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố PT.

Bị cáo không kháng cáo: TRƯƠNG T (Nhí)- sinh ngày 11/3/2000, tại tỉnh Bình Thuận; Nơi cư trú: 282B, đường TKH, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương QT và bà Trần Thị H; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 16/5/2017, giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố PT; đã trả tự do tại Tòa án cấp sơ thẩm ngày 11/01/2018; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Văn H1- Văn phòng luật sư số 7, Đoàn luật sư tỉnh Bình Thuận, có mặt.

Người kháng cáo: Ông Trương QT- Sinh năm 1960, bà Trần Thị H- Sinh năm 1967, có mặt.

Cùng địa chỉ: Số 282B, đường TKH, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Doanh nghiệp tư nhân TR (khách sạn TR) cơ sở tại số 282B, đường TKH, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận do ông Trương QT và vợ là bà Trần Thị H làm

chủ- được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Thuận cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4801000625, ngày 19/10/2006 với hoạt động kinh doanh khách sạn và dịch vụ massage. Kể từ năm 2014, ông Tiến cùng bà H giao cho 2 con là Trương Thị TT (sinh năm 1998) và Trương T (sinh ngày 11/3/2000) là người quản lý khách sạn TR.

Vào khoảng 21 giờ ngày 13/3/2017, Trương Thị TT đi chơi, chỉ còn T là người trực tiếp quản lý khách sạn TR thì có anh Nguyễn Văn M đến mua vé massage giá 100.000đồng. Sau khi nhận tiền, T dẫn anh M lên phòng 201 và anh M nói với T: “Gọi cho anh một em xinh xinh”. T dùng điện thoại có thuê bao số 0913 619 224 gọi cho Lâm Thị TH là gái bán dâm và đã được lưu sẵn tên từ trước nói đến khách sạn TR để massage cho khách. Khoảng 10 phút sau, Thủy đi xe máy đến nơi gặp T và được T chỉ lên phòng 201 khách sạn TR. Thủy đi lên phòng 201 thì gặp M. Tại đây, cả hai thỏa thuận mua bán dâm giá 400.000đồng và thực hiện hành vi giao cấu.

Trong cùng thời gian này, Nguyễn Văn H2 đến mua 01 vé massage giá 100.000đồng. Sau khi nhận tiền, T dẫn H2 đến phòng 202 và yêu cầu Nguyễn Thị H là nhân viên của khách sạn TR để phục vụ H2. Sau khi H vào phòng 202 và thực hiện massage xong thì H2 nói với H: “Làm cho anh thoải mái”. Do trước đây đã từng đến mua dâm tại khách sạn TR nên H2 biết giá mua bán dâm và lấy 500.000đồng đưa cho H. Lúc này H cũng hiểu H2 có nhu cầu mua dâm với mình nên đồng ý, nhận tiền và cởi áo ngoài, chỉ còn mặc áo ngực, dùng miệng kích thích dương vật của H2 thì Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội (PC45)- Công an tỉnh Bình Thuận phối hợp cùng Công an phường Phú Thủy bắt quả tang, thu giữ các vật chứng gồm:

- 01 bao cao su đã sử dụng và 01 vỏ bao cao su “Sure” thu giữ tại phòng 201;
- 01 điện thoại ASUS có số thuê bao 0908 617 445 và 01 tuýp gel bôi trơn KY thu giữ của Lâm Thị TH;
- 11 bao cao su chưa sử dụng hiệu Beautiful Dream và 500.000đồng thu giữ của H;
- 01 điện thoại di động Samsung Galaxy GT-S5360 có số thuê bao 0913 619 224 của Trương T.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 05/2018/HSST ngày 11/01/2018, Tòa án nhân dân thành phố PT đã xử như sau:

Căn cứ Khoản 01 Điều 327; điểm s Khoản 01, Khoản 02 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 54, Điều 90, Điều 91 và Khoản 1 Điều 101, Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 306 và Khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Trương T (Nhí) phạm tội: “Chứa mại dâm”.

Xử phạt bị cáo Trương T (Nhí) 07 (bảy) tháng và 25 (hai mươi lăm) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/5/2017. Do thời hạn phạt tù bằng thời gian tạm giam nên bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù.

Trả tự do cho bị cáo Trương T ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Ngoài ra Tòa án sơ thẩm còn tuyên biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, tiền án phí và thông báo quyền kháng cáo.

- Ngày 24/01/2018, người đại diện hợp pháp của bị cáo là ông Trương QT và bà Trần Thị H kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm và cho rằng Trương T không phạm tội chứa mại dâm.

- Tại phiên tòa phúc thẩm:

+ Ý kiến của bị cáo: Bị cáo cho rằng chỉ biết cặp Nguyễn Văn M và Lâm Thị TH mua bán dâm với nhau, không biết cặp Nguyễn Văn H2 và Nguyễn Thị H mua bán dâm.

+ Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận: Đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên.

+ Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo: Đề nghị hủy bản án sơ thẩm, trả hồ sơ điều tra bổ sung do vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng về lấy lời khai của bị can.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét ý kiến Luật sư bào chữa của bị cáo cho rằng: Việc cấp sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng khi lấy lời khai bị cáo có sự tham gia của người đại diện hợp pháp. Hội đồng xử án xét thấy: Tại các biên bản lấy lời khai Trương T từ bút lục số 44 đến bút lục số 59, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố PT không đưa người đại diện hợp pháp của bị cáo hoặc Luật sư tham gia mà đưa Trương Thị TT (chị ruột) và bà Trần Thị NB- là Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ phường Phú Thủy tham gia là vi phạm thủ tục tố tụng.

Tuy nhiên, ngoài các lời khai này ra thì tại các lần làm việc khác của cơ quan điều tra đối với bị cáo có sự tham gia của Luật sư theo luật định. Cụ thể: Biên bản hỏi cung bị can ngày 30/5/2017 (từ bút lục số 35 đến bút lục số 40), Biên bản hỏi cung bị can ngày 20/7/2017 (từ bút lục số 33 đến bút lục số 34), đồng thời bị cáo xác nhận tại phiên tòa phúc thẩm là nghe đọc và tự đọc lại biên bản cũng như tại Bản tự khai (bút lục số 60), Biên bản phiên tòa ngày 21/9/2017, Biên bản phiên tòa ngày 10/01/2018 bị cáo đều thừa nhận biết Nguyễn Văn M và Lâm Thị TH mua bán dâm với nhau.

Do đó, ý kiến của Luật sư đề nghị hủy án sơ thẩm trả hồ sơ cho cấp sơ thẩm điều tra giải quyết lại vụ án là không có căn cứ pháp luật để chấp nhận.

[2] Xét việc người đại diện hợp pháp của bị cáo cho rằng bị cáo không phạm tội: “Chứa mại dâm” như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử, Hội đồng xử án xét thấy: Biên bản lấy lời khai ngày 13/6/2017 của ông Trương QT- Chủ doanh nghiệp

TR (bút lục số 164 và 165), Biên bản lấy lời khai của Trương Thị TT ngày 15/3/2017, ngày 19/3/2017, ngày 21/3/2017 (từ bút lục số 136 đến bút lục số 141), Biên bản hỏi cung bị can ngày 30/5/2017 (từ bút lục số 35 đến bút lục số 40), Biên bản hỏi cung bị can ngày 20/7/2017 (từ bút lục số 33 đến bút lục số 34) đều thể hiện: Buổi tối ngày 13/5/2017 bị cáo Trương T là người trực tiếp quản lý khách sạn TR. Đối chiếu quy định tại tiểu mục 1 mục II Nghị quyết 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao: Trong trường hợp chủ hoặc người quản lý khách sạn, nhà trọ... gọi gái mại dâm đến cho khách thuê họ đến mua bán dâm ngay tại khách sạn, nhà trọ... thuộc quyền sở hữu, chiếm hữu hoặc quản lý của người gọi gái mại dâm thì người đó chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự về “tội chứa mại dâm”.

Căn cứ quy định đã được trích dẫn và căn cứ vào lời khai của bị cáo trong các văn bản tố tụng nêu trên phù hợp với lời khai của những người có liên quan, người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được trong vụ án. Đủ căn cứ để Hội đồng xét xử phúc thẩm kết luận:

Vào khoảng 21 giờ ngày 13/3/2017, Trương T là người trực tiếp quản lý khách sạn TR thì có anh Nguyễn Văn M đến mua vé massage giá 100.000đồng. Sau khi nhận tiền, T dẫn anh M lên phòng 201 và anh M nói với T: “Gọi cho anh một em xinh xinh”. T dùng điện thoại có thuê bao số 0913 619 224 gọi cho Lâm Thị TH là gái bán dâm và đã được lưu sẵn tên từ trước nói đến khách sạn TR để massage cho khách. Khoảng 10 phút sau, Thủy đến gặp T và được T chỉ lên phòng 201 khách sạn TR. Tại phòng 201 cả hai thỏa thuận mua bán dâm giá 400.000đồng và thực hiện hành vi giao cấu thì bị bắt quả tang.

Bị cáo Trương T là người chưa thành niên (bị cáo sinh ngày 11/3/2000) được ông Trương QT và bà Trần Thị H giao trông coi khách sạn TR khi những người có trách nhiệm đi vắng. Bị cáo đã gọi điện thoại cho Lâm Thị TH đến phòng 201 để bán dâm cho Nguyễn Văn M. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm hại trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, nếp sống lành mạnh và vi phạm đạo đức xã hội, cần phải xử lý nghiêm nhằm răn đe giáo dục bị cáo và ngăn ngừa tội phạm tương tự phát sinh. Với hành vi đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với lỗi cố ý và Tòa án cấp sơ thẩm xử về tội “Chứa mại dâm” là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan như kháng cáo của ông Trương QT và bà Trần Thị H.

Như phân tích trên thì kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo là ông Trương QT và bà Trần Thị H không có căn cứ theo quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Tiến bà H mà giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận.

[3] Về hình phạt: Bị cáo là người chưa thành niên, khả năng nhận thức về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi còn hạn chế, đã biết ăn năn hối cải, thật thà khai báo, có nhân thân tốt, nên việc áp dụng hình phạt chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Khoản 1 Điều

327 Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo mức án 07 tháng 25 ngày tù là đúng pháp luật.

[4] Kháng cáo không được chấp nhận nên người kháng cáo pH2 chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo là ông Trương QT, bà Trần Thị H; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Áp dụng Khoản 01 Điều 327; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 50, Điều 54, Điều 90, Điều 91 và khoản 1 Điều 101, Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 306 và Khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Trương T (Nhí) phạm tội “Chứa mại dâm”.

Xử phạt: Bị cáo Trương T (Nhí) 07 (bảy) tháng, 25 (hai mươi lăm) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/5/2017.

Do thời hạn phạt tù bằng thời gian tạm giam nên bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù.

3. Ông Trương QT, bà Trần Thị H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm 200.000đồng.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 06/6/2018.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND, CA, TA, Chi cục THADS thành phố PT;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Phòng PV27- Công an tỉnh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HCTP, Tòa HS, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lương Thanh Chín